

Bản án số: 153/2020/HSST
Ngày: 17 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Công Trung;

- Bà Phạm Thị Nhung;

- **Thư ký phiên tòa:** ông Huỳnh Thanh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân quận T, thành phố H

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố H tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 148/2020/HSST ngày 15 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 181/2020/QĐXXST-HS ngày 03/11/2020 đối với bị cáo:

Đỗ Thị H; sinh năm 1975, tại: T H; Hộ khẩu thường trú: thôn G U, xã Nga P, huyện Nga S, tỉnh T H; Chỗ ở hiện nay: 28/34/3 đường Trường C, phường Tây T, quận T, TP. H; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 0/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn D, sinh năm 1941 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1935; Chồng: không rõ; có 01 người con sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: không.

- Nhân thân: ngày 09/5/2014 bị Tòa án nhân dân quận T, TP. H xử phạt 02 năm tù, cho hưởng án treo về hành vi Trộm cắp tài sản.

- Bị bắt tạm giữ: ngày 01/8/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận T, TP. H.

- Người bị hại:

1. Anh Lê Tông C, sinh năm 1998; trú tại: 79/36 đường Trần V Đ, phường 9, quận 3, TP. H (Vắng mặt).

2. Anh Phạm Lý M K, sinh năm 1995; trú tại: 27/29 đường Kinh D V, phường 11, quận 6, TP. H (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Thị H và đối tượng tên T (chưa rõ lai lịch) là bạn quen nhau ngoài xã hội, khoảng 02 giờ ngày 31/07/2020, Đỗ Thị H đang đi bộ thì gặp T đi xe gắn máy Dream (không rõ biển số). Lúc này, T rủ H đi trộm cắp tài sản, H đồng ý. Đến khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày, T chở H đến trước số 905 Trường C, phường Tây T, quận T đưa cho H một hộp lõi lam hiệu Bic và nói H đến nhà số 897 đường Trường C, phường Tây T, quận T đột nhập trộm tài sản, còn T ở ngoài canh giới, H đồng ý.

Khi đến nhà số 897 đường Trường C, phường Tây T, quận T, H phát hiện nhà này đang sửa chữa, có một ô cửa che bằng một tấm bạt màu xanh, bên trong nhà sáng đèn. H dùng lõi lam rạch tấm bạt một đoạn dài khoảng 60cm rồi khom người chui vào nhà thì thấy ở giữa nhà cách cửa ra vào khoảng 05 mét có anh Lê Tông C và anh Phạm Lý M K đang nằm ngủ dưới đất, phía trên đầu anh C để điện thoại iphone XS, màu trắng, có ốp lưng màu xanh đang sạc pin, bên cạnh đầu của anh K để điện thoại iphone 11 Pro Max, màu xanh nên H nảy sinh ý định lấy trộm 02 điện thoại này. H liền dùng tay phải lấy điện thoại iphone XS, còn tay trái H rút dây điện rồi chuyển điện thoại qua tay trái và tiếp tục dùng tay phải lấy điện thoại iphone 11 Pro Max màu xanh. Sau đó, H phát hiện dưới chân cầu thang ở bên trái nhà có một điện thoại Realme màu đen và một đồng hồ đeo tay hiệu Apple Watch 4 màu đen của anh C đang cắm sạc pin nên H lén lại gần dùng tay phải lấy trộm được điện thoại và đồng hồ trên rồi mang tài sản trộm cắp được đưa cho T cất giữ. Sau đó, T điều khiển xe gắn máy chở H tẩu thoát.

Trên đường tẩu thoát, T điện thoại cho đối tượng tên K (chưa rõ lai lịch) và một người đàn ông (chưa rõ lai lịch) hẹn gặp tại ngã ba đường Phan H I và đường Trường C, tại đây T bán cho người đàn ông này 03 điện thoại di động và một đồng hồ đeo tay vừa trộm với giá 8.000.000 đồng. Sau đó, K chở người đàn ông trên bỏ đi đâu không rõ. Riêng T chở H đến quán nước lề đường tại số 913 Trường C, phường Tây T, quận T, rồi nói H ở đây chờ còn T bỏ đi đâu thì H không biết.

Đến khoảng 03 giờ ngày 31/07/2020, anh K đến Công an phường Tây T trình báo, cung cấp hình ảnh camera H lén lút trộm tài sản. Đồng thời, K định vị phát hiện điện thoại iphone 11 Pro Max, màu xanh của K đã bị mất tín hiệu tại số 913 Trường C, phường Tây T, quận T nên đến địa chỉ trên tìm và phát hiện H đang ở đó nên báo Công an phường Tây T bắt giữ H cùng số tiền 8.000.000 đồng do bán tài sản trộm được mà có.

Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, đối tượng tên K gọi điện thoại cho H nói ra công khu công nghiệp Tân B, băng qua đường đi về hướng cầu Tham L thì gặp người phụ nữ bán thuốc lá, đến nói tên H thì người này sẽ giao lại 03 điện thoại di động trộm cắp được cho H nên H báo cho Công an phường Tây T cùng đi đến trước số 920 Trường C, phường 15, quận Tân B thì gặp bà Ngô Thị Q và

thu hồi được túi nilon màu đen bên trong có điện thoại iphone 11 Pro Max, màu xanh của anh K, điện thoại iphone XS, màu trắng và điện thoại Realme, màu đen của anh C.

Qua làm việc bà Q khai nhận: Khoảng 06 giờ 30 ngày 31/07/2020, Q đang bán thuốc lá ở lề đường trước số 920 Trường C, phường 15, quận Tân B, thì đối tượng tên K (chưa rõ lai lịch, là người thường mua thuốc lá của Q) đến đưa cho Q một túi nilon màu đen và dặn trong bọc có mấy cái điện thoại, có bà tên H đến lấy thì nhờ đưa nên Q giữ dùm. Q không biết tài sản trên do phạm tội mà có và không tham gia trộm cắp tài sản cùng H và T.

Tại cơ quan điều tra, Đỗ Thị H thừa nhận toàn bộ hành vi Trộm cắp tài sản như đã nêu trên.

Theo kết luận định giá tài sản số 1604/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 25/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân quận T kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 11 Promax trị giá 20.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone XS trị giá 9.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Realme C1 trị giá 600.000 đồng; 01 đồng hồ đeo tay hiệu Apple Watch 4 trị giá 5.500.000 đồng. Tổng trị giá 35.100.000 đồng.

Vật chứng:

- Thu giữ của Ngô Thị Q:

+ 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 11 Promax, màu xanh có số Imei 353950101627312;

+ 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone XS màu trắng, có số Imei 357215093176744;

+ 01 điện thoại di động hiệu Realme C1 có số Imei 867013048923507

Đây là tài sản H trộm cắp được, Cơ quan điều tra đã trả các tài sản trên cho bị hại Lê Tòng C và Phạm Lý M K.

- Thu giữ của Đỗ Thị H:

+ 01 điện thoại hiệu Nokia màu xanh có số Imei 354491091369788, H sử dụng liên lạc cá nhân;

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, có số Imei 863008032825571, H sử dụng liên lạc cá nhân;

+ 01 hộp lõi lam hiệu Bic bên trong có 04 lõi lam và 01 lõi lam đã qua sử dụng, H dùng rạch tấm bạt màu xanh để đột nhập vào nhà trộm cắp tài sản;

+ 01 áo khoác thun dài tay màu xám, 01 quần thun dài màu đen, là trang phục H mặc khi đi trộm cắp tài sản;

+ Số tiền 8.000.000 đồng, là tiền H bán tài sản trộm cắp được mà có.

Các tài sản trên hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số 215/PNK ngày 01/9/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T;

- 01 đĩa ghi hình camera ghi nhận diễn biến vụ việc trộm cắp tài sản của Đỗ Thị H (lưu hồ sơ vụ án)

Về phần dân sự: Anh Phạm Lý M K đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường gì khác. Riêng anh Lê Tòng C yêu cầu bồi thường số tiền 7.300.000 đồng đối với chiếc đồng hồ đeo tay hiệu Apple Watch 4.

Tại bản cáo trạng số: 144/CT-VKSQ.TP ngày 14 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận T, TP. H đã truy tố bị cáo Đỗ Thị H về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận T giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đỗ Thị H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý phần trách nhiệm dân sự và vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Đỗ Thị H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của những người bị hại, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Nên đã có đủ cơ sở để xác định: do cần tiền tiêu xài để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, nên vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 31/7/2020, Đỗ Thị H đã lợi dụng sự sơ hở của các anh Lê Tòng C, Phạm Lý M K lén lút dùng 01 lưỡi dao lam rạch 01 tấm bạt, đột nhập vào nhà số 897 đường Trường C, phường Tây T, quận T, TP. H chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 11 Promax trị giá 20.000.000 đồng của anh Phạm Lý M K; 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone XS trị giá 9.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Realme C1 trị giá 600.000 đồng và 01 đồng hồ đeo tay hiệu Apple

Watch 4 trị giá 5.500.000 đồng của anh Lê Tòng C với tổng trị giá tài sản là 35.100.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận T, TP. H đã truy tố bị cáo Đỗ Thị H về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa C.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Đối với đối tượng tên T, K và người đàn ông mua điện thoại của H trộm cắp được mà có, do chưa biết rõ nhân thân lai lịch nên chưa làm việc được. Hiện Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh để xử lý sau là phù hợp; Riêng Ngô Thị Q không biết các điện thoại di động mà đối tượng tên K nhờ giữ do phạm tội mà có và không tham gia trộm cắp tài sản nên không có cơ sở để xử lý là có căn cứ.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 11 Promax cho anh Phạm Lý M K. Lập biên bản giao trả 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone XS và 01 điện thoại di động hiệu Realme C1 cho anh Lê Tòng C. Anh K không yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét. Riêng anh C yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 7.300.000 đồng, trị giá 01 đồng hồ hiệu Apple Watch 4. Tại phiên tòa, bị cáo H đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh C. Hội đồng xét xử xét thấy việc thỏa thuận bồi thường là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp pháp luật, nên Hội đồng xét xử công nhận.

[7] *Về xử lý vật chứng*:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 11 Promax, màu xanh có số Imei 353950101627312; 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone XS màu trắng, có số Imei 357215093176744; 01 điện thoại di động hiệu Realme C1 có số Imei 867013048923507. Đây là tài sản H trộm cắp được, Cơ quan điều tra đã trả các tài sản trên cho bị hại Lê Tòng C và Phạm Lý M K là phù hợp.

- Thu giữ của Đỗ Thị H:

+ Đối với 01 điện thoại hiệu Nokia màu xanh có số Imei 354491091369788; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, có số Imei 863008032825571. Cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án đối với số tiền bồi thường cho người bị hại anh Lê Tòng C và án phí Hình sự sơ thẩm, án phí Dân sự sơ thẩm;

+ Đối với 01 hộp lưới lam hiệu Bic bên trong có 04 lưới lam và 01 lưới lam đã qua sử dụng, H dùng rạch tấm bạt màu xanh để đột nhập vào nhà trộm cắp tài sản. Xét không còn giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 áo khoác thun dài tay màu xám, 01 quần thun dài màu đen, là trang phục H mặc khi đi trộm cắp tài sản. Tại phiên tòa, bị cáo không yêu cầu nhận lại. Xét không còn giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với số tiền 8.000.000 đồng, là tiền H bán tài sản trộm cắp được mà có. Cần tuyên tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án đối với số tiền bồi thường cho người bị hại anh Lê Tông C và án phí Hình sự sơ thẩm, án phí Dân sự sơ thẩm.

Các tài sản trên hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số 215/PNK ngày 01/9/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T;

[8] *Án phí*: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 365.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

[1] Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[2] Tuyên bố bị cáo Đỗ Thị H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

[3] Xử phạt bị cáo Đỗ Thị H 02 (hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ: ngày 01/8/2020.

[4] Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Buộc bị cáo Đỗ Thị H phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Lê Tông C số tiền: 7.300.000 đồng (Bảy triệu ba trăm nghìn đồng), trị giá 01 đồng hồ hiệu Apple Watch 4.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp lưới lam hiệu Bic bên trong có 04 lưới lam và 01 lưới lam đã qua sử dụng; 01 áo khoác thun dài tay màu xám, 01 quần thun dài màu đen, là trang phục H mặc khi đi trộm cắp tài sản.

- Tiếp tục tạm giữ: 01 điện thoại hiệu Nokia màu xanh có số Imei 354491091369788; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, có số Imei 863008032825571; số tiền 8.000.000 đồng thu giữ của bị cáo Đỗ Thị H để đảm bảo cho việc thi hành án đối với số tiền bồi thường cho người bị hại anh Lê Tông C và án phí Hình sự sơ thẩm, án phí Dân sự sơ thẩm;

Các tài sản trên hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số 215/PNK ngày 01/9/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T;

[6] Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Đỗ Thị H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 365.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

[7] Bị cáo Đỗ Thị H có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân thành phố H. Những người Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND TP.H;
- VKSND Q.T;
- THADS quận T;
- Công an Q.T;
- Công an TP.H;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Đức Thành